TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2025/QĐST - HNGĐ	*A, ngày 09 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2025/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Tổ 5, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Bùi Văn D, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tổ 5, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T và ông Bùi Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị T được tiếp tục nuôi dạy cháu Bùi Thanh N, sinh ngày 09/12/2011. Công nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con dựa trên các căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A theo biên lai thu số 0010509 ngày 06/5/2025. Chi cục thi hành án dân sự huyện A hoàn lại cho bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- VKS huyện A (2);
- VKS tỉnh An Giang (1);
- TAT An Giang (1);
- UBND xã V;
- THA dân sự huyện A (1);
- VP (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Việt Quốc